

**CÔNG TY CỔ PHẦN MAY
XUẤT KHẨU PHAN THIẾT**

Số: 02/2019 CBTT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phan Thiết, ngày 10 tháng 04 năm 2019.

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

VĂN BẢN ĐẾN

Ngày: 11-04-2019

Số: 8819

**CÔNG BỐ THÔNG TIN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN
CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY**

I. Giới thiệu về tổ chức phát hành

1. Tên tổ chức đăng ký phát hành (đầy đủ): **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT**

2. Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT**

3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 282 đường Nguyễn Hội, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

4. Điện thoại: 0252.3821947 Fax: 0252.3823347

5. Mã chứng khoán : **PTG**

6. Vốn điều lệ: **46.043.850.000 VND**

7. Nơi mở tài khoản: **NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG BÌNH THUẬN**

Số hiệu tài khoản: **115000016780**

8. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3400353333 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận cấp lần đầu ngày 22/09/2002 và đăng ký thay đổi lần thứ tám ngày 10/02/2015.

- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Sản xuất quần áo may sẵn; May gia công; ... Mã số:

- Sản phẩm/dịch vụ chính: quần, áo bảo hộ lao động; quần, áo thời trang; quần áo thể thao; áo jacket....

- Tổng mức vốn kinh doanh: **216.979.020.605 VND**

II. Mục đích phát hành cổ phiếu

Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nhằm tạo điều kiện cho cán bộ đang làm việc trong công ty được sở hữu cổ phiếu của công ty, ghi nhận đóng góp và gắn kết người lao động với Công ty; thúc đẩy nhân viên nỗ lực phấn đấu phát triển công ty; khuyến khích nhân viên làm việc lâu dài với Công ty; phù hợp chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Công ty

III. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty

1. Tên cổ phiếu: **CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT**

2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông có hạn chế chuyển nhượng

3. Mệnh giá cổ phiếu: **10.000 đồng/ 1 cổ phiếu** (Mười ngàn đồng một cổ phiếu)

4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: **4.604.385 cổ phiếu**

5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **4.604.385 cổ phiếu**

6. Số lượng cổ phiếu quỹ: **Không có**

7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **129.400 cổ phiếu**
8. Giá phát hành: **19.600 đồng/ 1 cổ phiếu**
9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: **1.294.000.000 đồng**
10. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): **2,81%**
11. Nguồn vốn (trong trường hợp phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động):
12. Hạn chế chuyển nhượng (nếu có): **Hạn chế chuyển nhượng 02 năm kể từ ngày phát hành**
13. Thời gian thực hiện: **Trong quý 2 năm 2019**

Phan Thiết, ngày 10 tháng 04 năm 2019

CTY CP MAY XK PHAN THIẾT



Chủ tịch HĐQT

HUYNH VAN NGHI

**CÔNG TY CỔ PHẦN MAY
XUẤT KHẨU PHAN THIẾT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2019 BC-HĐQT

Phan Thiết, ngày 10 tháng 04 năm 2019.

**BÁO CÁO PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN
CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về tổ chức phát hành

1. Tên tổ chức đăng ký phát hành (đầy đủ): **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT**
2. Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT**
3. Địa chỉ trụ sở chính: số 282 đường Nguyễn Hội, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
4. Điện thoại: 0252.3821947 Fax: 0252.3823347
5. Mã chứng khoán : **PTG**
6. Vốn điều lệ: **46.043.850.000 VND**
7. Nơi mở tài khoản: **NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG BÌNH THUẬN**
Số hiệu tài khoản: **115000016780**
8. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3400353333 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận cấp lần đầu ngày 22/09/2002 và đăng ký thay đổi lần thứ tám ngày 10/02/2015.
 - Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Sản xuất quần áo may sẵn; May gia công; ... Mã số:
 - Sản phẩm/dịch vụ chính: quần, áo bảo hộ lao động; quần, áo thời trang; quần áo thể thao; áo jacket....
 - Tổng mức vốn kinh doanh: **216.979.020.605 VND**

II. Mục đích phát hành cổ phiếu

Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nhằm tạo điều kiện cho cán bộ đang làm việc trong công ty được sở hữu cổ phiếu của công ty, ghi nhận đóng góp và gắn kết người lao động với Công ty; thúc đẩy nhân viên nỗ lực phấn đấu phát triển công ty; khuyến khích nhân viên làm việc lâu dài với Công ty; phù hợp chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Công ty

III. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty

1. Tên cổ phiếu: **CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT**
2. Loại cổ phiếu: **Cổ phiếu phổ thông có hạn chế chuyển nhượng**
3. Mệnh giá cổ phiếu: **10.000 đồng/ 1 cổ phiếu** (Mười ngàn đồng một cổ phiếu)
4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: **4.604.385 cổ phiếu**
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **4.604.385 cổ phiếu**
6. Số lượng cổ phiếu quỹ: **Không có**
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **129.400 cổ phiếu**
8. Giá phát hành: **19.600 đồng/ 1 cổ phiếu**

9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: **1.294.000.000 đồng**
10. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): **2,81%**
11. Nguồn vốn (trong trường hợp phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động):
12. Hạn chế chuyển nhượng (nếu có): **Hạn chế chuyển nhượng 02 năm kể từ ngày phát hành**
13. Thời gian thực hiện: **Trong quý 2 năm 2019**
14. Đợt phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động gần nhất: Năm 2012
- số lượng: **36.510 cổ phiếu** thời gian thực hiện. **Tháng 4 năm 2012**

IV. Cam kết thực hiện đúng phương án phát hành và quy định của pháp luật

Chúng tôi đảm bảo những thông tin trên đây là đúng sự thật và cam kết tuân thủ đúng phương án phát hành và các quy định của pháp luật.

V. Các bên liên quan (nếu có)

VI. Hồ sơ kèm theo

1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số: 01/2019 NQ-ĐHCD ngày 31/03/2019 thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty; thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định giá bán và thời gian thực hiện;
2. Nghị quyết số 02/2019-NQ-HĐQT ngày 10/04/2019 của Hội đồng quản trị thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành;
3. Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán trong trường hợp phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động trong công ty;
4. Quy chế số 01/2019-QC-HĐQT ngày 31/03/2019, quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ quản lý năm 2019;
5. Danh sách cán bộ được mua cổ phần ưu đãi năm 2019.

Phan Thiết, ngày 10 tháng 04 năm 2019

CTY CP MÁY XK PHAN THIẾT

Chủ tịch HĐQT



HUYNH VĂN NGHI

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTY CP MAY XK PHAN THIẾT
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
Căn cứ vào điều lệ của Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết
Căn cứ vào biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết ngày 31/03/2019.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XK PHAN THIẾT
QUYẾT NGHỊ**

Điều 1 : Thống nhất báo cáo của hội đồng quản trị tổng kết năm 2018 và nhiệm vụ năm 2019

Kế hoạch năm 2019 với một số chỉ tiêu chính sau

- Tổng doanh thu :	396.024.297.000	đồng
- Doanh thu CM (Tỉ giá 23.000đ)	356.335.297.000	đồng
- Lợi nhuận trước thuế :	43.671.118.000	đồng
- Tỉ lệ %lợi nhuận trước thuế/doanh thu :	11,03	%
- Trích bù quỹ lương dự phòng	30.000.000.000	đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp 20%	2.734.223.600	đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	10.936.894.400	đồng
- Chia cổ tức 20% vốn điều lệ mới	9.467.570.000	đồng
- Đầu tư:	50.000.000.000	đồng
Trong đó: + Máy móc thiết bị	10.000.000.000	đồng
+ Khu công nghiệp Phú Long	40.000.000.000	đồng

Điều 2: Thống nhất báo cáo của Ban kiểm soát đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2018

Điều 3: Thống nhất báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2018 với một số chỉ tiêu chính sau:

- Tổng doanh thu :	368.533.586.508	đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	76.019.341.685	đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp :	6.071.180.014	đồng
- Lợi nhuận sau thuế :	69.948.161.671	đồng

Điều 4: Thống nhất phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 như sau:

Lợi nhuận sau thuế 2018 69.948.161.671 đồng

Phân phối:

- Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi 10%/LN 2018	6.948.000.000 đồng
- Chi trả cổ tức 20 % VDL đã chi năm 2018	9.208.770.000 đồng
- Chi trả cổ tức 20 % VDL mới trong năm 2019	
- Dự phòng bổ sung vốn chủ sở hữu	44.582.621.671 đồng

Điều 5: Thống nhất phát hành 129.400 cổ phiếu (gần 3% cổ phần hiện có của Công ty) trong năm 2019 bán cho cán bộ quản lý đang làm việc tại Công ty với giá 19.600đ/CP (Qui chế, đối tượng và số lượng được mua theo danh sách đính kèm). Ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện đợt phát hành này theo đúng qui định của pháp luật hiện hành.

Điều 6: Thống nhất điều chỉnh sửa đổi điều 5, điểm 1 của điều lệ Công ty, nâng vốn điều lệ của công ty lên 47.337.850.000 đồng và số cổ phần là 4.733.785 cổ phần khi được UBCKNN cho phép phát hành 129.400 cổ phiếu.

Điều 7: Tổ chức thực hiện: Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 31/03/2019

- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết có trách nhiệm lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của bản nghị quyết này.
- Nghị quyết sẽ được thông báo tới tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết.

Nghị quyết này đã được đại hội nhất trí biểu quyết thông qua 100% ./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI**



HUYNH VĂN NGHI

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CTY CP MAY XK PHAN THIẾT**

----oOo----

Số : 02/2019-NQ-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----oOo-----

Phan Thiết, ngày 10 tháng 04 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP MAY XK PHAN THIẾT**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ vào điều lệ của Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết
- Căn cứ nghị quyết số 01/2019 NQ-ĐHCD ngày 31/03/2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết năm 2019
- Căn cứ vào biên bản cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết ngày 10 tháng 04 năm 2019

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP MAY XK PHAN THIẾT
QUYẾT NGHỊ**

Điều 1 : Hội đồng quản trị thông qua việc triển khai thực hiện phát hành **129.400 cổ phiếu** cho cán bộ quản lý đang làm việc tại công ty theo qui chế và danh sách (Có qui chế và danh sách đính kèm) đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết năm 2019 thông qua tại nghị quyết số 01/2019 NQ-ĐHCD ngày 31/03/2019. Thời gian thực hiện trong quì 2 năm 2019.

Điều 2 : - Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 10 tháng 04 năm 2019
- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc thực hiện tổ chức việc phát hành theo đúng pháp luật.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- Giám đốc PTG, PLG, PLG2
- Công ty PTG, PLG, PLG2
- UBCKNN
- TTLKCK VN "VSD"
- Sở GD&ĐT Hà Nội

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



HUYNH VĂN NGHI

Số: 01-QC/HĐQT

Phan Thiết, ngày 31 tháng 3 năm 2019

QUY CHẾ
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN (ƯU ĐÃI)
CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ NĂM 2019

1. Các khái niệm:

Công ty: Công ty cổ phần May xuất khẩu Phan Thiết

ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông

HĐQT: Hội đồng quản trị

CBCNV: Cán bộ công nhân viên

2. Mục đích phát hành:

Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nhằm tạo điều kiện cho cán bộ đang làm việc trong công ty được sở hữu cổ phiếu của công ty, ghi nhận đóng góp và gắn kết người lao động với Công ty; thúc đẩy nhân viên nỗ lực phấn đấu phát triển công ty; khuyến khích nhân viên làm việc lâu dài với Công ty; chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Công ty

3. Cơ sở pháp lý:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH 11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật số 62/2010/QH 12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP, ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính, hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Điều lệ của Công ty cổ phần May xuất khẩu Phan Thiết ngày 18/3/2018;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2019 NQ-ĐHCD ngày 31 tháng 3 năm 2019 của Công ty cổ phần May xuất khẩu Phan Thiết;

4. Tên cổ phiếu, mệnh giá cổ phiếu, giá bán một cổ phiếu, Số lượng cổ phiếu phát hành và thời điểm thực hiện, hạn chế chuyển nhượng:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết
- Mã chứng khoán: PTG
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông có hạn chế chuyển nhượng 2 năm kể từ ngày phát hành.
- Mệnh giá một cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu (mười ngàn đồng một cổ phiếu)
- Giá bán : 19.600 đồng/ cổ phiếu, mười chín ngàn sáu trăm đồng một cổ phiếu.

- Số lượng phát hành: **129.400 cổ phiếu** tương ứng gần 3% số lượng cổ phiếu của Công ty đang lưu hành.
- Thời điểm thực hiện: Dự kiến quý 2 năm 2019 sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo đã nhận đầy đủ hồ sơ phát hành.
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phần chào bán cho CBCNV bị hạn chế chuyển nhượng 02 năm kể từ ngày phát hành..
 - + Trong thời gian cổ phiếu bị giới hạn chuyển nhượng, được yêu cầu Công ty mua lại với giá mua ban đầu.
 - + Số lượng cổ phiếu Công ty mua lại thành cổ phiếu quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Tiêu chí lựa chọn CBCNV được mua cổ phiếu.

- Cấp bậc quản lý từ chuyên trưởng trở lên tổng giám đốc, có đóng góp đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty, có nhu cầu đăng ký mua cổ phần của Công ty.

6. Cách tính số lượng cổ phiếu CBCNV được mua:

Căn cứ để phân bổ cổ phiếu đến từng CBCNV được xác định dựa trên các tiêu chí nêu tại mục 5 như trên, đảm bảo sự phù hợp về thâm niên công tác, vị trí công tác, mức độ đóng góp của từng người lao động trong sự phát triển của Công ty, trong đó ưu tiên những CBCNV chủ chốt. HĐQT đã phối hợp với Ban Tổng giám đốc để đưa ra danh sách CBCNV được mua một cách công bằng và minh bạch cụ thể như trong danh sách sau: (có danh sách kèm theo)

7. Cách thức phân phối cổ phiếu:

- HĐQT phê duyệt danh sách và số lượng cổ phiếu được mua của Công ty.
- CBCNV có tên trong danh sách mua nhưng không mua thì sẽ không được chuyển nhượng quyền mua cho người khác.
- Tại thời điểm phát hành, nếu CBCNV được mua cổ phiếu đột xuất nghỉ việc hoặc không còn đạt tiêu chí được mua như ở mục 5 thì không được mua cổ phiếu như đã phê duyệt.
- Số lượng cổ phiếu mà CBCNV đăng ký nhưng không mua hết hoặc không thanh toán, hoặc không còn quyền được mua sẽ được HĐQT phân phối tiếp cho các CBCNV khác theo tiêu chí như mục 5 như trên với giá bằng với giá bán ban đầu.

8. Điều chỉnh, sửa đổi bổ sung quy chế phát hành cổ phiếu cho CBCNV.

- HĐQT là đơn vị được ĐHĐCĐ ủy quyền thực hiện phát hành cổ phiếu cho CBCNV, theo đó HĐQT có quyền điều chỉnh, sửa đổi bổ sung quy chế phát hành cổ phiếu cho CBCNV này phù hợp với thực tiễn và phù hợp với hướng dẫn của các đơn vị quản lý để phương án phát hành đạt kết quả cao.
- Quy chế này là một phần của Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2019 NQ-ĐHĐCĐ, ngày 31 tháng 3 năm 2019 của Công ty cổ phần May xuất khẩu Phan Thiết.

Quy chế có hiệu lực từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Ban tổng giám đốc, Ban giám đốc các Công ty, các đơn vị trực thuộc của công ty có trách nhiệm thi hành đúng các nội dung trong quy chế này.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY XUẤT KHẨU
PHAN THIẾT
TP. PHAN THIẾT - TỈNH THUAN *
HUỲNH VĂN NGHI

DANH SÁCH CÁN BỘ ĐƯỢC MUA CỔ PHẦN ƯU ĐÃI NĂM 2019
(Kèm theo qui chế số 01-QC/HĐQT ngày 31/3/2019 của HĐQT)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ CÔNG VIỆC	NƠI LÀM VIỆC	SỐ LƯỢNG	TỈ LỆ % ĐƯỢC MUA	TỈ LỆ % ĐƯỢC MUA	SỐ CP ĐƯỢC MUA	TỔNG SỐ CỔ PHẦN ĐƯỢC MUA	GHI CHÚ
1	Lê Thanh Hoài Vũ	Tổng giám đốc	PTG	1	9,77%	9,77%	13500	13.500	
2	Ngô Thị Nam	Phó Tổng giám đốc	PTG	1	3,62%	3,62%	5000	5.000	
3	Nguyễn Thị Thu Huyền	Giám đốc Cty	PTG	1	3,62%	3,62%	5000	5.000	
4	Đặng Thùy Mai	Phó GD Cty	PLG	1	3,62%	3,62%	5000	5.000	
5	Huỳnh Thị Ngọc Chấn	Kế toán trưởng	PLG	1	3,62%	3,62%	5000	5.000	
6	Huỳnh Tấn Thịnh	Trưởng phòng Kỹ thuật	PLG	1	3,62%	3,62%	5000	5.000	
7	Trần Thùy Bảo	Phó GD Cty	PLG	1	2,90%	2,90%	4000	4.000	
8	Nguyễn Thị Khánh Phú	Giám đốc chất lượng	PTG	1	2,90%	2,00%	4000	4.000	
9	Trần Thị Tuyết Thanh	Chủ tịch công đoàn	PTG	1	0,94%	1,00%	1300	1.300	
10	Nguyễn Hữu Thắng	Trợ lý chủ tịch	PTG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
11	Nguyễn Thị Xuân Mai	Giám đốc kinh doanh	PTG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
12	Nguyễn Tấn Vũ	Phó GD Cty	PTG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
13	Đặng Thị Kim Phương	Phụ trách kế toán	PTG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
14	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Giám đốc XN	PTG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
15	Nguyễn Thị Mỹ Thương	Giám đốc XN	PTG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
16	Phùng Ngọc Hà Tâm	Trưởng Phòng H.chánh	PTG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
17	Hoàng Thạch Vũ	Trưởng phòng Kỹ thuật	PTG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
18	Nguyễn Thị Thu	Chủ tịch công đoàn	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
19	Huỳnh Anh Tân	Giám đốc XN	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
20	Đỗ Thị Kim Liên	Giám đốc XN	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
21	Nguyễn Thu Ba	Phó GD XN	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
22	Phạm Thị Mỹ Trang	Trưởng Phòng Nhân sự	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
23	Nguyễn Hạnh	Trưởng Phòng H.chánh	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
24	Lê Thị Dương Loan	Trưởng phòng may mẫu	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
25	Nguyễn Minh Trung	Trưởng cơ điện	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	



26	Nguyễn Bích Trâm	Quản đốc Xưởng cắt	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
27	Lê Ngọc Vũ	Quản đốc Xưởng Tphẩm	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
28	Nguyễn Văn Minh	Phó phòng Kỹ thuật	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
29	Nguyễn Thị Kim Dì	Nhóm trưởng	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
30	Nguyễn Thị Hải	Nhóm trưởng	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
31	Nguyễn Thị Thảo	Nhóm trưởng	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
32	Châu Thị Tài	Nhóm trưởng	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
33	Trần Thị Mười	Nhóm trưởng	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
34	Trần Thị Diễm Phúc	Nhóm trưởng	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
35	Huyền Thị Lan	Nhóm trưởng	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
36	Võ Thị Mỹ Liên	Nhóm trưởng	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
37	Võ Quang Tùng	Nhóm trưởng	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
38	Nguyễn Thị Xuân Hà	Nhóm trưởng	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
39	Lê Thị Hai	Nhóm trưởng	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
40	Ngô Tấn Chiến	Phụ trách XNK	PLG	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
41	Chế Văn Mười	Giám đốc Cty	Cty DVPL	1	0,94%	0,94%	1300	1.300	
42	Nguyễn Quốc Cường	Trợ lý TGD	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
43	Đông Kim Liễu	Phụ trách kế hoạch	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
44	Huỳnh Thị Hồng Vân	Phụ trách XNK	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
45	Nguyễn Văn Thương	Trưởng VPDD	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
46	Ngô Ngọc Thủy	Tổ trưởng tổ Cắt	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
47	Nguyễn Thị Thanh Huyền	QA	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
48	Đỗ Minh Hưng	Tổ trưởng tổ ủi	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
49	Diệp Thanh Hùng	Tổ trưởng tổ T. phẩm	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
50	Từ Chanh Lạc	Tổ trưởng cơ điện	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
51	Trần Văn Hiếu Thuận	Tổ phó cơ điện	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
52	Trần Thị Thanh Hằng	Trưởng QC	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
53	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Chuyên trưởng A1	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
54	Nguyễn Thị Lệ Hồng	Chuyên trưởng A2	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
55	Nguyễn Thị Sâm	Chuyên trưởng A4	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
56	Phan Thị Hồng	Chuyên trưởng A6	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
57	Nguyễn Thị Ai Châu	Chuyên trưởng A8	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
58	Lê Thị Cửu	Chuyên trưởng A10	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	
59	Ngô Thị Mai	Chuyên trưởng B4	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500	

60	Nguyễn Thị Thu Thanh	Chuyên trưởng B1	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500
61	Nguyễn Thị Phương Dục	Chuyên trưởng B2	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500
62	Nguyễn Thị Minh Hằng	Chuyên trưởng B3	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500
63	Trần Thị Kim Ngọc Mỹ	Chuyên trưởng B5	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500
64	Nguyễn Thị Kim Trang	Chuyên trưởng B7	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500
65	Cao Thị Hoài Thắm	Chuyên trưởng B9	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500
66	Nguyễn Thị Loan	Chuyên trưởng PTG3	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500
67	Trần Thị Mỹ Hằng	Chuyên trưởng B6	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500
68	Phan Thị Bích Vân	Chuyên trưởng B11	PTG	1	0,36%	0,36%	500	500
69	Đỗ Thị Thái Thủy	Phụ trách kế hoạch	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
70	Lê Thị Ngọc Bích	Phụ trách kế hoạch	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
71	Võ Thị An Thuận	Phụ trách kế hoạch	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
72	Phạm Văn Lâm	Phó Phụ trách XNK	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
73	Nguyễn Hoàng Thiện	Phó cơ điện	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
74	Dương Danh	Tổ trưởng tổ ủi	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
75	Nguyễn Văn Chung	Tổ trưởng tổ ủi	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
76	Nguyễn Thị Đức Bích	QA	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
77	Trương Thị Nguyệt	QA	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
78	Nguyễn Thị Khôi	QA	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
79	Trần Thị Thanh Tuyền	QA	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
80	Nguyễn Thị Thắm	QA	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
81	Nguyễn Thị Huệ	Trưởng QC	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
82	Nguyễn Thị Bích Phương	Trưởng QC	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
83	Trần Thị Ngọc Châu	Trưởng QC	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
84	Trần Thị Bích Trâm	Trưởng QC	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
85	Lâm Thị Nguyễn Thảo	Trưởng QC	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
86	Nguyễn Thị Tiên	Trưởng Đánh số ép keo	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
87	Trần Thị Kim Oanh	Trưởng Đánh số ép keo	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
88	Nguyễn Thị Hồng Hoa	Trưởng Đánh số ép keo	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
89	Trần Thị Ngọc Mai	Chuyên trưởng C1	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
90	Nguyễn Thị Bích Hiền	Chuyên trưởng C2	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
91	Phạm Thị Bích Hiền	Chuyên trưởng C4 + C5	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
92	Nguyễn Thị Nhon	Chuyên trưởng C6	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500
93	Nguyễn Tấn Lộc	Chuyên trưởng T14	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500

94	Trần Thị Thu Tuyết	Chuyên trưởng T2	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
95	Trần Thị Dự Thư	Chuyên trưởng C14	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
96	Lê Thị Thương	Chuyên trưởng C9	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
97	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	Chuyên trưởng C10	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
98	Đào Thị Mai	Chuyên trưởng C11	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
99	Lê Thị Mến	Chuyên trưởng C12	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
100	Lê Thị Mỹ Huệ	Chuyên trưởng C13	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
101	Lê Thị Nhã Phương	Chuyên trưởng T4	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
102	Đặng Thị Thu	Chuyên trưởng T9	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
103	Nguyễn Thị Bích Phương	Chuyên trưởng T10	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
104	Huỳnh Thị Phương Danh	Chuyên trưởng L1	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
105	Lý Thị Trúc Mai	Chuyên trưởng T11	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
106	Nguyễn Thanh Nhơn	Chuyên trưởng T12	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
107	Nguyễn Thị Thanh Thùy	Chuyên trưởng C7	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
108	Trần Thị Mai	Chuyên trưởng T7	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
109	Trần Minh Vũ	Chuyên trưởng C8	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
110	Châu Thị Kim Hạnh	Chuyên trưởng S3	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
111	Nguyễn Thị Xuân Hải	Chuyên trưởng L2	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
112	Lê Thanh Nhật	Chuyên trưởng L3	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
113	Nguyễn Thị Bích Nga	Chuyên trưởng T15	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
114	Nguyễn Thị Kim Thu	Chuyên trưởng M1	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
115	Ngô Thị Lệ Trinh	Chuyên trưởng M2	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
116	Trần Thị Lệ	Chuyên trưởng M3	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
117	Ngô Thị Thu Huyền	Chuyên trưởng M7	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
118	Dương Thị Thu Thúy	Chuyên trưởng T1	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
119	Hồ Thị Thu Bảo	Chuyên trưởng M4	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
120	Nguyễn Văn Phòng	Chuyên trưởng M5	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
121	Lê Thị Kim Lin	Chuyên trưởng M6	PLG	1	0,36%	0,36%	500	500	
TỔNG CỘNG				121	93,68%			129.400,00	

